

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23-6-2020

V/v Không công nhận vợ chồng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mạc Duy Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Văn Khởi
2. Ông Nguyễn Văn Thắm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 99/2020/TLST - HNGĐ ngày 14/5/2020 về việc “*Không công nhận vợ chồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 02/6/2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1969, vắng mặt;

Địa chỉ: Khu n, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

*2. Bị đơn:* Ông Đặng Hoàng T, sinh năm 1967, vắng mặt;

Địa chỉ: Khu n, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương,

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị B trình bày:*

Bà và ông Đặng Hoàng T được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào khoảng tháng 8/1987 tại UBND thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà. Đến tháng 9/1987, vợ chồng bà mới tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Vợ chồng hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tin tưởng về tình cảm, thường xuyên cãi nhau, thậm chí đánh nhau. Ông T hay uống rượu, mỗi lần

uống rượu lại chửi và đuổi bà ra khỏi nhà. Bà đã làm đơn ly hôn và ông T đã ký nhưng do chuyển nhà bà đã làm mất lá đơn đó. Vợ chồng bà đã ly thân được 8 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Bà và ông T có hai con chung là Đặng Hoàng T1, sinh ngày 16/6/1988; Đặng Hoàng T2, sinh ngày 10/12/1989. Hai con đã trưởng thành, khỏe mạnh, tự lo cuộc sống riêng, bà không yêu cầu giải quyết.

Bà xác định vợ chồng có tài sản chung là nhà đất nhưng không yêu cầu giải quyết. Nợ chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, bà xác định không có.

*Tại Biên bản ghi lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đặng Hoàng T thừa nhận:* Lời khai của bà B trình bày ở trên là đúng. Ông đồng ý quan điểm của bà B, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của các đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án đều đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 9, Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân - Gia đình; điểm b khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH 10 ngày 09 - 06 - 2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân - Gia đình năm 2000; Điều 147, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị B và ông Đặng Hoàng T; Về con chung, tài sản chung không đặt ra giải quyết; Bà B phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Bà B, ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù, bà B khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T. Tuy nhiên, bà B, ông T không xuất trình được chứng cứ chứng minh việc bà B đăng ký kết hôn với ông T là có thật, không chứng minh được hôn nhân của mình là hôn nhân hợp pháp. Xác minh ở UBND thị trấn Thanh Hà và phòng Tư Pháp huyện Thanh Hà cũng không có tài

liệu chứng minh việc bà Bảy và ông T có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Do vậy, không có căn cứ xác định bà Bảy và ông T đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử áp dụng các chế định về việc không công nhận là vợ chồng được quy định tại Điều 9, Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân - Gia đình, điểm b khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH 10 ngày 09 - 06 - 2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân - Gia đình năm 2000 để xem xét, giải quyết.

[3]. Về quan hệ con chung: Các con chung của bà B, ông T đã trưởng thành, khỏe mạnh, tự lo được cuộc sống riêng, các đương sự không yêu giải quyết nên không xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình hai bên: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Bà B phải nộp án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 9, Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân - Gia đình; điểm b khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH 10 ngày 09 - 06 - 2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân - Gia đình năm 2000; khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 147, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị B và ông Đặng Hoàng T.

2. Về án phí: Bà B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001833 ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Bà B đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự,
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà,
- Chi cục Thi hành án huyện Thanh Hà,
- UBND thị trấn Thanh Hà,
- Lưu tòa,
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mạc Duy Phú**

